

Số: 53/2025/QĐST-DS

Vĩnh Long, ngày 05 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 44/2025/TLST-DS ngày 15 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Phương P**, sinh năm 1978

Địa chỉ: số 28/6, đường T, phường P, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Ông **Huỳnh Đ**, sinh năm 1969

Địa chỉ: số 03, đường L, phường L, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Huỳnh Đ có nghĩa vụ trả ông Nguyễn Phương P số tiền nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất 570.000.000đ và hỗ trợ tiền lãi ngân hàng là 543.480.000đ, tổng cộng 1.113.480.000đ.

Hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất thửa 959, tờ bản đồ 9, tọa lạc ấp L, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long nay là xã L, tỉnh Vĩnh Long ký kết giữa ông P, ông Đ (đại diện theo ủy quyền của bà M) được công chứng ngày 04/3/2021 khi ông Đ thực hiện xong nghĩa vụ trả số tiền trên và ông P có nghĩa vụ trả ông Đ 01 (một) giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất thửa 959, tờ bản đồ 9, địa chỉ ấp L, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Long cấp cho bà Trần Ngọc M ngày 22/01/2018 (bản gốc).

Án phí sơ thẩm: anh P chịu ½ là 11.347.500đ (mười một triệu ba trăm bốn mươi bảy ngàn năm trăm đồng) khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 19.650.000đ theo lai thu số 0000005 ngày 08/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Hoàn trả anh P 8.302.500đ (tám triệu ba trăm lẻ hai ngàn năm trăm đồng).

Ông Đ chịu ½ là 11.347.500đ (mười một triệu ba trăm bốn mươi bảy ngàn năm trăm đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long: 01b
- THADS tỉnh Vĩnh Long: 01b
- VKSND KV1-Vĩnh Long: 01b
- Đường sự: 02b
- Lưu hồ sơ vụ án: 01b.

THẨM PHÁN

CÙ QUÝ NỮ